

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN MỸ ĐỨC, TP. HÀ NỘI**

Bản án số: 96/2022/HS-ST

Ngày: 25/11/2022

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MỸ ĐỨC, TP. HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán, chủ tọa phiên tòa: Bà Bùi Thị Hồng

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Tiến Bộ

Ông Nguyễn Đại Đồng

- Thư ký phiên tòa: Bà Hoàng Thị Ngọc Bích – Thư ký tòa án

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mỹ Đức Thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Nhân - Kiểm sát viên .

Ngày 25/11/2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mỹ Đức, Thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 105/2022/TLST-HS ngày 02 tháng 11 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 95/2022/QĐXXST-HS ngày 02 tháng 11 năm 2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Lê Văn H** - Sinh ngày 13/01/2003; sinh trú quán: TDP Văn Giang, thị trấn Đại Nghĩa, huyện Mỹ Đức, TP Hà Nội; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 7/12; họ tên bố: Lê Văn Quảng - sinh năm 1969 (đã chết); họ tên mẹ: Nguyễn Thị Hà - Sinh năm 1973; vợ, con: chưa có; tiền án: Ngày 14/6/2021, bị Tòa án nhân dân quận Hà Đông xử 13 tháng tù giam về tội *Cướp giật tài sản* (thi hành xong án phạt tù ngày 21/2/2022); tiền sự: không; bị cáo bị tạm giữ ngày 27/5/2022, chuyển tạm giam ngày 5/6/2022, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam số 2 - Công an TP Hà Nội.

Người bị hại:

1. Chị Phan Thị Như Q, sinh ngày 29/10/2004 trú tại thôn Thượng, xã Phùng Xá, huyện Mỹ Đức, TP. Hà Nội.

2. Chị Nguyễn Thị L, sinh ngày 25/9/2004, địa chỉ Đội 9, thôn Thượng, xã Phùng Xá, huyện Mỹ Đức, TP. Hà Nội.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

1. Anh Hoàng Ngọc T, sinh năm 1987, Trú tại: Thôn Văn Giang, thị trấn Đại nghĩa, huyện Mỹ Đức, Tp. Hà Nội.

2. Anh Nguyễn Xuân T, sinh năm 1993 trú tại thôn Hà Xá, xã Đại Hưng, huyện Mỹ Đức, TP Hà Nội

Tại phiên tòa: Bị cáo có mặt, người bị hại Q có mặt, người liên quan là anh

Trường có mặt; người bị hại L và người liên quan là anh Thái vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Ngày 26/5/2022, Công an huyện Mỹ Đức nhận được đơn của chị Phan Thị Như Q, sinh ngày 29/10/2004 trú tại thôn Thượng, xã Phùng Xá, huyện Mỹ Đức, trình báo việc: Khoảng 12h30 ngày 26/5/2022 chị đi học về, đến đường bờ sông thôn Hạ, Phùng Xá bị một nam thanh niên đi xe máy chặn đầu, quật chị ngã xuống đất, giật mất chiếc ba lô chị đang đeo phía sau lưng (trong ba lô của Chị Q có 01 chiếc điện thoại di động Iphone 7 màu đen, 01 chiếc ví có 01 chiếc căn cước công dân tên Phan Thị Như Q, 01 thẻ tài khoản ngân hàng Mbbank mang tên Phan Thị Như Q, 01 lọ nước hoa, 01 thỏi son, 01 chiếc bút dạ, 01 chiếc áo lót màu hồng, 01 chiếc áo phông cộc tay màu đen và có khoảng 400.000đ tiền mặt). Chị Q đã túm lại giằng lại ba lô nhưng đối tượng vít ga mạnh rồi lên xe máy tẩu thoát.

Qua xác minh, Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Mỹ Đức xác định đối tượng thực hiện hành vi là Lê Văn H, sinh ngày 13/01/2003, địa chỉ tổ dân phố Văn Giang thị trấn Đại Nghĩa; Ngày 27/5/2022 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Mỹ Đức đã tiến hành Lệnh giữ khẩn cấp đối tượng.

Quá trình điều tra làm rõ:

Trưa ngày 26/5/2022, Lê Văn H điều khiển xe máy BKS 34K-6073 đi đến ngã tư Tế Tiêu, phát hiện thấy có một học sinh nữ là chị Phan Thị Như Q đi xe điện đeo ba lô sau lưng, H nảy sinh ý định cướp giật tài sản nên dùng xe máy bám đuôi theo đi theo. Đến khoảng 12h30 phút cùng ngày, khi đến địa phận thôn Hạ, xã Phùng Xá, thấy đường vắng, H vượt lên phía trước đi vào một ngõ nhỏ để xe máy ở đó rồi đi bộ ra chặn đầu xe của Chị Q giật chiếc ba lô rồi bỏ chạy đến chỗ để xe máy nổ máy. Chị Q chạy theo kéo balo giằng lại nhưng H vẫn tiếp tục vít ga làm Chị Q ngã. Sau khi chiếm đoạt được tài sản, H lên xe tẩu thoát. Khi đi qua nghĩa trang Phù Lưu Tế, huyện Mỹ Đức, H kiểm tra bên trong chiếc ba lô vừa cướp giật được, lấy 01 lọ nước hoa, 01 thỏi son, 01 chiếc áo phông cộc tay màu đen, 01 chiếc bút dạ, số tiền 400.000đ và chiếc điện thoại. Riêng chiếc ba lô và 01 chiếc ví bên trong có căn cước công dân, thẻ ngân hàng H vớt tại đường đi vào nghĩa trang. Cùng trong ngày Lê Văn H mang chiếc điện thoại Iphone 7 màu vừa chiếm đoạt được đến cửa hàng Hoàng Thái Mobile (khu vực đường phát triển thôn Văn Giang, thị trấn Đại Nghĩa) bán cho anh Hoàng Ngọc T, chủ cửa hàng được 600.000 đồng. H đưa thêm cho Thái 400.000 đồng là số tiền vừa chiếm đoạt được của Chị Q, cùng với số tiền 600.000 đồng bán điện thoại để Thái chuyển vào tài khoản của H số tiền 1.000.000 đồng. Các tài sản còn lại gồm: 01 lọ nước hoa, 01 thỏi son, 01 chiếc bút dạ, 01 áo cộc tay màu đen H mang về nhà cất giấu.

Do trước khi bán điện thoại, H đã tháo giữ lại sim số 0964.820.490 nên vẫn sử dụng sim đó lắp vào máy điện thoại khác đăng nhập facebook đổi mật khẩu. H biết tên facebook của bị hại là Như Q nên đã đăng nhập vào tài khoản Như Q, đổi

tên tài khoản thành “Bảo Nam” rồi nhắn tin với khoảng 10 người bạn của Q để hỏi vay tiền nhưng không ai cho vay.

Khoảng 17h00 ngày 26/5/2022, H tiếp tục sử dụng facebook tên Như Q trò chuyện qua ứng dụng messenger với bạn của Q là Nguyễn Thị L, sinh ngày 25/9/2004, địa chỉ Đội 9, thôn Thượng, xã Phùng Xá, hai bên nói chuyện, H yêu cầu L chuyển 400.000 đồng vào tài khoản của H để nhận lại điện thoại của Q bị cướp. Đến sáng ngày 27/5/2022, H nhắn tin với L nói sẽ bán điện thoại của Q, chị L sợ H bán điện thoại của Q và biết mặt sẽ trả thù nên chị L chấp nhận đồng ý chuyển từ tài khoản của chị L (MB bank 0348128935) đến tài khoản Mb bank của H là 0385774675, hai lần, mỗi lần 200.000 đồng tổng bằng 400.000 đồng. Tuy nhiên H vẫn không trả lại điện thoại.

Ngày 27/5/2022, chị L có đơn trình báo sự việc như đã nêu trên.

Ngày 27/5/2022, Cơ quan điều tra Công an huyện Mỹ Đức đã thực hiện lệnh khám xét khẩn cấp tại nhà ở của Lê Văn H tổ dân phố Văn Giang, thị trấn Đại Nghĩa. Thu giữ:

- Tại gầm bàn uống nước ở phòng khách:

+01 thỏi son kích thước 9x2x2 cm, vỏ trong suốt nắp màu tím (đã qua sử dụng)

+01 lọ nước hoa kích thước 10,5x2,5x2,5 cm vỏ trong suốt, nắp màu vàng (đã qua sử dụng).

+01 bút dạ kích thước 11x2,5 cm vỏ màu xanh, nắp màu đen (đã qua sử dụng).

- Tại tủ quần áo màu hồng ở phòng ngủ tầng 1 thu giữ:

+01 áo phông cộc tay màu đen có dòng chữ “Levent” màu trắng ở mặt trước.

H khai là tài sản cướp giật được của Phan Thị Như Q ở khu vực thôn Hạ, xã Phùng Xá, huyện Mỹ Đức, TP Hà Nội mang về nhà cất giấu.

Ngoài ra quá trình điều tra, Cơ quan điều tra còn thu giữ: 01 ba lô màu đen, 01 áo lót màu hồng, 01 ví da màu đen có chữ “COACH”, 01 căn cước công dân mang tên Phan Thị Như Q, 01 thẻ ngân hàng MB bank mang tên Phan Thị Như Q.

Căn cứ yêu cầu định giá tài sản số 34/YC-ĐGTS ngày 31/5/2022 của Cơ quan điều tra Công an huyện Mỹ Đức. Tại kết luận định giá tài sản số 30/KLĐG ngày 13/6/2022, Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Mỹ Đức xác định:

+01 chiếc điện thoại nhãn hiệu Iphone 7 màu đen giá trị tại thời điểm là 2.700.000đ.

+01 ba lô màu đen kích thước (40x30x15)cm giá trị tại thời điểm là 50.000đ.

+ 01 ví da màu đen có chữ “COACH” không tiến hành định giá.

+ 01 áo lót nữ màu hồng không tiến hành định giá.

+ 01 thỏi son kích thước 11x2,5cm vỏ trong suốt, nắp màu tím không tiến hành định giá.

+ 01 bút dạ màu xanh, nắp màu đen không tiến hành định giá.

Tổng giá trị tài sản tại thời điểm là **2.750.000đồng**

Tang vật chuyển theo hồ sơ vụ án: 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A12, kiểu máy CPH, màu đen có số Imei 1: 86507304034851, số Imei 2: 865073040348444 bên trong lắp số 0385.774675; 01 xe máy nhãn hiệu Lisohaka màu xanh BKS: 34K8-6073, số khung 118732, số máy 118732, 01 đăng ký xe mô tô, xe máy số 0091097 mang tên Đỗ Đức T.

Tại cơ quan điều tra H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Cáo trạng của Viện Kiểm sát đã truy tố Lê Văn H các tội danh: “*Cướp giật tài sản*” theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 171 và tội: “*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*” theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 174 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo đã khai rõ, do bị cáo mới ra tù chưa có công ăn việc làm nên không có tiền để tiêu sài, trưa ngày 26/5/2022 trên đường đi nộp hồ sơ xin việc về bị cáo điều khiển xe máy đến khu vực Tể Tiêu, thị trấn Đại Nghĩa, Mỹ Đức thì nhìn thấy Chị Q đang điều khiển xe đạp điện đi cùng chiều với bị cáo, trên vai có đeo ba lô vải đựng đồ tư trang cá nhân, H đã nảy sinh ý định chiếm đoạt tài sản của Q nên H đã điều khiển xe máy đi theo Q đến khu vực đoạn đường vắng thuộc thôn Hạ, xã Phùng Xá, Mỹ Đức. Bị cáo đã chủ động phóng vọt xe máy lên phía trước rẽ vào một ngõ nhỏ và dựng xe máy đứng chờ, khi Q đi xe đến gần thì H Chạy bộ ra chặn phía trước của Chị Q, Q bị chặn xe đột ngột và giật chiếc ba lô của Chị Q rồi nhanh chóng chạy đến chỗ xe máy rồi nổ máy, vít ga bỏ chạy. Sau khi chiếm đoạt được tài sản của Q trong đó có 01 điện thoại di động và số tiền mặt 400.000 đồng cùng một số tư trang cá nhân của phụ nữ. Ngay trưa hôm đó H đã bán chiếc điện thoại của Q được 600.000 đồng nhờ chuyển toàn bộ số tiền bán điện thoại và tiền trong ba lô chiếm đoạt được của Q với số tiền 400.000 vào tài khoản của H để tiêu sài cá nhân. Sau đó H đã dùng thủ đoạn gian dối để lừa đảo chiếm đoạt số tiền 400.000 đồng của Nguyễn Thị L đã chuyển vào tài khoản của H.

Đại diện viện kiểm sát vẫn giữ quan điểm truy tố bị cáo tội danh “*Cướp giật tài sản*” nhưng có thay đổi điểm khoản truy tố đối với bị cáo từ điểm d khoản 2 điều 171 BLHS “*Dùng thủ đoạn nguy hiểm*” xuống khoản 1 điều 171 bộ luật hình sự do lời khai của bị cáo và bị hại có phát sinh tình tiết khách quan tại tòa (đi bộ ra cướp giật tài sản chứ không dùng xe máy thực hiện hành vi cướp giật”. Đối với tội danh “*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*”, đại diện Viện Kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố theo điểm khoản như cáo trạng đã nêu và đề nghị mức hình phạt đối với bị cáo:

Tội “*Cướp giật tài sản*” mức án từ 24 – 30 tháng tù

Tội: “*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*” Mức án từ 18 -24 tháng tù.

Tổng hợp hình phạt chung của 02 tội buộc bị cáo phải chấp hành từ 42 – 54 tháng tù, thời hạn từ ngày bị cáo bị tạm giam giữ, tạm giam.

Về trách nhiệm dân sự:

Các bị hại và người liên quan là anh T đã được nhận lại tài sản và không có ý kiến gì nên không xem xét.

Tang vật: Đối với Anh Nguyễn Xuân T cho H mượn xe anh T không biết H dùng xe vào mục đích phạm tội. Anh T mua của một người ở xã Hồng Khê, Bình Giang, Hải Dương, có đăng ký xe nhưng không làm sang tên, qua tra cứu xe mang tên Đỗ Đức T, sinh năm 1968 trú tại Hồng Khê, Bình Giang, Hải Dương, anh T khai đã bán xe cho một người không nhớ tên năm 2007. Xe không nằm trong dữ liệu xe máy vật chứng. Cần trả lại xe cho anh T.

01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A12, kiểu máy CPH, màu đen có số Imei 1: 86507304034851, số Imei 2: 865073040348444 bên trong lắp số 0385.774675;

Án phí: bị cáo phải chịu án phí theo pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Mỹ Đức, Điều tra Viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Mỹ Đức, Kiểm sát viên điều hợp pháp: Trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng nên được coi là hợp pháp.

Ngày 31/8/2022 Tòa án đã thụ lý vụ án số 75/2022/HSST, sau khi nghiên cứu hồ sơ thấy rằng cáo trạng của viện Kiểm sát truy tố bị cáo về tội “ Cướp giật tài sản” và tội: “ Cưỡng đoạt tài sản” là chưa chính xác. Tòa án đã ra quyết định trả hồ sơ để điều tra bổ sung, đề nghị thay đổi truy tố tội danh “ Cưỡng đoạt tài sản” sang “ Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” đối với bị cáo H và được Viện Kiểm sát nhân dân huyện Mỹ Đức chấp nhận.

Ngày 17/11/2022 Tòa án đã mở phiên tòa và nghị án kéo dài đến hồi 14 giờ ngày 23/11/2022 sẽ tuyên án, tuy nhiên trong ngày 23/11/2022 Cơ quan công an huyện Mỹ Đức không trích được bị cáo vì lý do khách quan nên ngày 25/11/2022 vụ án đã được xét xử lại từ đầu là đúng pháp luật.

Về tội danh: Bị cáo đã khai nhận trưa ngày 26/5/2022 H không dùng xe máy mà chạy bộ chặn phía trước đầu xe của Q làm Q dừng lại, bị cáo lợi dụng cơ hội cướp giật chiếc ba lô Q đang đeo trên vai và nhanh chóng chạy về chỗ xe máy,

dùng xe máy tẩu thoát. Hành vi chiếm đoạt tài sản của H trái với ý muốn của người bị hại đã có đủ căn cứ kết luận: H phạm tội “Cướp giật tài sản” Với tài sản H chiếm đoạt có tổng giá trị (giá trị tài sản được định giá điện thoại di động+ tiền mặt) là 3.100.000 đồng nên đã bị Viện Kiểm sát truy tố áp dụng khoản 1 khoản 171 BLHS là đúng pháp luật.

Sau khi cướp giật được tài sản, ngay trưa hôm đó, khoảng 12 giờ 30 phút, H đã bán chiếc điện thoại của Q cho cửa hàng Hoàng Thái Mobie được 600.000 đồng và giữ lại sim điện thoại của Q. Chiều cùng ngày H đã sử dụng sim điện thoại của Q để nhập vào tài khoản Facebook của Chị Q và đổi tên thành “Bảo Nam” để tiếp tục thủ đoạn hỏi vay tiền những người bạn của Q thông qua mạng messenger trong đó có bạn của Q là Nguyễn Thị L. L biết được sự việc H chiếm đoạt tài sản của Q trong đó có điện thoại chứa đựng nhiều thông tin cá nhân của Q nên muốn xin chuộc lại điện thoại. Thời điểm này H đã bán chiếc điện thoại của Q cho cửa hàng Hoàng Thái Mobie nhưng vẫn nói dối L là điện thoại H vẫn đang quản lý để L tin tưởng và yêu cầu L chuyển tiền cho H số tiền 400.000 đồng vào tài khoản của H. L đã chuyển cho H 02 lần, mỗi lần 200.000 đồng vào tài khoản của H. Như vậy đã có đủ căn cứ khẳng định H đã có hành vi thủ đoạn gian dối để chiếm đoạt tài sản của L số tiền 400.000 đồng. Trước đó H đã phạm tội “Cướp giật tài sản” năm 2021 mới chấp hành xong hình phạt, chưa được xóa án tích, nay lại tiếp tục phạm tội nên đã đủ căn cứ kết luận H phạm tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”. Viện kiểm sát đã truy tố bị cáo áp dụng khoản 1 điều 174 BLHS là đúng pháp luật.

Xét tính chất, hành vi của bị cáo: Vụ án có tính nguy hiểm đã xâm hại đến khách thể là quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, làm mất ổn định trật tự tại địa phương nơi bị cáo gây án. Bản thân bị cáo biết rất rõ hành vi cướp giật và lừa đảo để chiếm đoạt tài sản trái với ý muốn của người bị hại nhưng vẫn cố ý thực hiện nhiều hành vi chiếm đoạt tài sản mặc dù trước đó đã từng bị xét xử về hành vi cướp giật tài sản mới được ra tù nhưng không lấy đó làm bài học để cải sửa lỗi lầm. Các hành vi phạm tội này của bị cáo là thể hiện sự coi thường, bất chấp pháp luật. Vì vậy cần phải áp dụng mức hình phạt nghiêm khắc cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian đủ để răn đe, giáo dục, cải tạo các bị cáo trở thành những công dân tốt, sống có ích hơn và phòng ngừa chung cho xã. Tuy nhiên khi lên mức hình phạt cũng đã cân nhắc đến các tình tiết: Bị cáo khai báo thành khẩn, tài sản chiếm đoạt đã được người thân trả lại cho chủ sở hữu. HĐXX quyết định áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, 2 điều 51 BLHS, để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo theo quy định của pháp luật.

Bị cáo phạm 02 tội nên cần áp dụng điều 55 BLHS để tổng hợp hình phạt chung của 02 tội buộc các bị cáo phải chấp hành.

Về trách nhiệm dân sự:

Đối với số tiền 400.000 đồng H chiếm đoạt của chị Nguyễn Thị L, gia đình H đã trả lại cho chị L, chị L không có ý kiến đề nghị gì nên không xem xét.

Chị Phan Thị Như Q cũng đã nhận lại tài sản bị cướp giật và không có ý kiến đề nghị gì thêm về phần bồi thường nên không xem xét.

Gia đình bị cáo tự nguyện nhất trí bồi thường cho anh Hoàng Ngọc T số tiền anh T mua điện thoại 600.000 đồng và không có đề nghị gì nên không xem xét.

Tang vật của vụ án:

- Đối với anh Nguyễn Xuân T cho H mượn xe anh T không biết H dùng xe vào mục đích phạm tội. Anh T mua của một người ở xã Hồng Khê, Bình Giang, Hải Dương, có đăng ký xe nhưng không làm sang tên, qua tra cứu xe mang tên Đỗ Đức T, sinh năm 1968 trú tại Hồng Khê, Bình Giang, Hải Dương, anh T khai đã bán xe cho một người không nhớ tên năm 2007. Xe không nằm trong dữ liệu xe máy vật chứng. Cần trả lại cho anh T là đúng pháp luật.

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A12, kiểu máy CPH, màu đen có số Imei 1: 86507304034851, số Imei 2: 865073040348444 bên trong lắp số 0385.774675 là phương tiện phạm tội của Hùng nên cần tịch thu phát mại sung quỹ nhà nước.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Lê Văn H phạm các tội: **“Cướp giật tài sản”** và tội **“Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”**.

Áp dụng khoản 1 Điều 171; điểm h khoản 1 điều 52, điểm s khoản 1, 2 điều 51, Điều 38, Bộ luật hình sự năm 2015;

Xử phạt: bị cáo Lê Văn H mức án **27** (hai mươi bảy) tháng tù về tội: **“Cướp giật tài sản”**

Áp dụng khoản 1 Điều 174 Bộ luật hình sự, điểm s khoản 1, 2 điều 51, 38 Bộ luật hình sự năm 2015.

Xử phạt: bị cáo Lê Văn H mức án **09** (chín) tháng tù về tội: **“Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”**.

Áp dụng điều 55 BLHS: Tổng hợp hình phạt buộc bị cáo Lê Văn H phải chấp hành hình phạt chung của 02 tội là **36** (ba mươi sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ, tạm giam 27/5/2022.

Về trách nhiệm dân sự: Các bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có đề nghị gì thêm về phần bồi thường nên không xem xét.

Tang vật: - Trả lại cho anh Nguyễn Xuân T 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Lisohaka màu xanh BKS: 34K8-6073, số khung 118732, số máy 118732, 01 đăng ký xe mô tô, xe máy số 0091097 mang tên Đỗ Đức T. Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 20/9/2022 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mỹ Đức.

Tịch thu để phát mại sung công 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A12, kiểu máy CPH, màu đen có số Imei 1: 86507304034851, số Imei 2: 865073040348444 bên trong lắp số 0385.774675. Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 20/9/2022 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mỹ Đức.

Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về án phí lệ phí Tòa án;

Bị cáo H phải nộp 200.000 đồng án phí Hình sự sơ thẩm.

□n xử công khai sơ thẩm, các bị cáo, bị hại có mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Người bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định pháp luật. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo phần liên quan đến mình trong bản án trong thời hạn 15 ngày tuyên án sơ thẩm, Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo phần liên quan đến mình trong bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND thành phố Hà Nội
- Viện Kiểm sát nhân dân huyện Mỹ Đức
- Chi cục THA Dân sự huyện Mỹ Đức
- Bị cáo, người bị hại. Người liên quan
- Ủy ban nhân dân xã (thị trấn) nơi bị cáo cư trú
- Lưu hồ sơ

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Bùi Thị Hồng